

Ánh Sáng & Bóng Tối

Trung tuần tháng Tám vừa qua, một số các tiểu bang ở miền Đông Hoa-kỳ và một phần Canada đã bị cúp điện, đưa đến tình trạng khủng hoảng và thiệt hại nặng nề về vật chất. Nước Mỹ tùy thuộc vào điện lực rất nhiều nên vụ cúp điện dù chỉ kéo dài trong một thời gian ngắn, đã ảnh hưởng đến nhiều khía cạnh của đời sống.

Trước hết là vấn đề giao thông. Những cây đèn xanh đỏ hướng dẫn lưu thông thông thường hằng ngày nhưng không có điện là dễ dàng tạo ra tình trạng hỗn loạn. Xe điện ngầm, tàu hỏa, máy bay, cũng không hoạt động được, chẳng những vì những cơ phận di chuyển nhưng những tín hiệu thông tin kiểm soát và điều khiển không lưu cũng không hoạt động được. Không có điện cũng ảnh hưởng đến nước uống, thực phẩm, vệ sinh vì các nhà máy bơm nước, lọc nước, các tủ lạnh trữ thức ăn đều chạy bằng điện. Đang trong mùa hè mà không có điện cũng có nghĩa là không có quạt máy hay máy lạnh và cũng không ai sử dụng được thang máy. Và cuối cùng, đêm đến, cả thành phố nằm trong bóng tối chỉ vì không có điện. Những bức hình chụp từ các vệ tinh cho thấy sự khác biệt rõ ràng của các thành phố khi có điện và khi bị cúp điện.

Cả thành phố chìm trong bóng tối là một hình ảnh thật ghê rợn. Nói về tình trạng tối tăm của thế giới và con người, Chúa Giê-xu phán: “Nếu ánh sáng nơi anh lại thành bóng tối thì tối biết chừng nào” (Phúc Âm Ma-thi-ơ 6:23b). Ánh sáng trong con người nói đến khả năng nhận thức, đặc biệt là nhận thức về vấn đề tâm linh và các vấn đề liên quan đến luân lý, đạo đức, v.v... Trước đó, Chúa Giê-xu phán: “Đèn của thân thể là mắt. Vậy nếu mắt anh sáng thì toàn thân anh sẽ sáng, còn nếu mắt anh xấu thì toàn thân anh sẽ tối. Nếu ánh sáng nơi anh lại thành bóng tối thì tối biết chừng nào” (Phúc Âm Ma-thi-ơ 6:22-23).

Con người cần được ánh sáng soi đường dẫn lối, thiếu đi ánh sáng đó, chúng ta sẽ mãi mãi mò mẫm trong bóng tối. Pascal nói rằng: “Thế giới chúng ta đang sống là một căn phòng rộng lớn không có cửa. Những người dại thì ở chính giữa, những người khôn ngoan, trí thức thì ở gần bốn bức tường, nhưng tất cả đều quờ quạng để tìm cho mình một lối ra.” Đây là câu mô tả thật đúng tình trạng của con người. Những người khôn ngoan dù có thể ở gần bốn bức tường hơn nhưng tình trạng cũng không hơn gì với những người ở giữa căn phòng bởi vì cùng nằm trong bóng tối.

Vì bị cúp điện miền Đông Hoa-kỳ bị rơi vào chỗ tối tăm trong một thời gian ngắn nhưng nhân loại thì đã ở trong tình trạng tăm tối từ lâu vì không được ánh sáng của Thiên Chúa soi dẫn. Đức Chúa Giê-xu khi đến thế gian đã tuyên bố: “Ta là ánh sáng của thế gian. Người nào theo Ta sẽ không đi trong bóng tối nhưng có ánh sáng sống” (Phúc Âm Giăng 8:12). Ánh sáng sống là ánh sáng đem lại sự sống. Ánh sáng và sự sống là hai điều đi chung với nhau. Chúng ta đều biết cây cối không thể sống được nếu không có ánh sáng. Có ánh sáng mới có hiện tượng quang hợp và cây cối mới sống. Lời Chúa cũng dạy: “Sự sống là ánh sáng của con người” (Phúc Âm Giăng 1:4b), nghĩa là khi chúng ta có sự sống thật, chúng ta mới được hướng dẫn đúng và đi đúng đường. Chính vì vậy Chúa Giê-xu phán: “Người nào theo Ta sẽ không đi trong bóng tối nhưng có ánh sáng sống.”

Chúa Giê-xu đã đến trần gian chẳng những để chỉ dạy và hướng dẫn con người nhưng Chúa Giê-xu cũng chính là con đường, là chân lý, là sự sống. Chúa Giê-xu là con đường, là chân lý, là sự sống vì Ngài chính là Đức Chúa Trời trong thân xác con người. Chúa Giê-xu đã đến trần gian để con người biết Đức Chúa Trời. Hơn thế nữa, Ngài là con đường để con người trở về

với Đức Chúa Trời. Chúa Giê-xu là con đường trở về với Đức Chúa Trời vì Đức Chúa Trời là Đức Chúa Trời công chính, con đường trở về với Chúa đòi hỏi công chính tuyệt đối, điều mà không một ai trên trần gian này có thể thực hiện được. Chúa Giê-xu có thể làm được vì Ngài là Đấng vô tội và cũng chính Ngài gánh lấy tội của con người, chịu chết thế cho con người. Con đường cứu rỗi được thiết lập qua Chúa Giê-xu vì chỉ qua cái chết thay thế của Chúa Giê-xu mà cả đức yêu thương và đức công chính của Thiên Chúa được thỏa mãn.

Tiếp nhận ơn cứu rỗi của Chúa Giê-xu, con người chẳng những được tha thứ nhưng cũng nhận được sự sống và sức mạnh của Thiên Chúa để sống một đời sống tốt lành, vui lòng Thiên Chúa. Đức Chúa Giê-xu chẳng những tuyên bố Ngài là ánh sáng của thế gian, Chúa nói môn đệ Chúa cũng là ánh sáng của thế gian. Chúa phán: “Các người là ánh sáng của trần gian. Ánh sáng các người phải soi trước mặt người ta như vậy để họ thấy những việc lành của các người mà ca ngợi Cha các người ở trên trời” (Phúc Âm Ma-thi-ơ 5:16).

Chúa Giê-xu là ánh sáng của trần gian, nhờ Ngài soi đường dẫn lối chúng ta đi trong chân lý. Khi đã tiếp nhận ơn tha thứ của Chúa rồi, chúng ta phải thể hiện nếp sống mới trong ngôn ngữ, cử chỉ hằng ngày và chúng ta sẽ trở thành ánh sáng hướng dẫn người khác. Chính vì vậy mà Chúa Giê-xu khuyến cáo: “Nếu ánh sáng nơi anh lại thành bóng tối thì tối biết chừng nào.” Thế giới này sẽ càng tối tăm hơn nếu những người mệnh danh là môn đệ của Chúa không phản ánh đúng bản chất của môn đệ. Những

đời sống như vậy chẳng những không đem lại ích lợi cho người khác mà còn đưa người khác đến chỗ diệt vong.

Một yếu tố khác khiến cho ánh sáng Phúc Âm không đến được với tất cả mọi người là sức mạnh của bóng tối. Kinh Thánh dạy: “Nếu Phúc Âm của chúng tôi còn che khuất là chỉ che khuất cho những người hư mất, cho những người không tin mà chúa đời này đã làm mù lòng họ hầu cho họ không trông thấy vinh quang rạng ngời của Phúc Âm” (Thư II Cô-rinh-tô 4:3-4). “Chúa đời này” là nói đến ma quỷ, kẻ thù của ánh sáng. Ma quỷ luôn luôn muốn cho con người xa ánh sáng, làm cho người ta không thấy được ánh sáng. Chúa Giê-xu phán: “Ai làm ác thì ghét ánh sáng và không đến với ánh sáng sợ rằng công việc mình phải bị quở trách, nhưng ai làm theo chân lý thì đến với ánh sáng” (Phúc Âm Giăng 3:20-21).

Miền Đông Bắc Hoa-kỳ trải qua những giờ phút khủng hoảng vì thiếu điện, thiếu ánh sáng và thiệt hại vật chất lên đến hàng tỉ Mỹ kim. Cuộc đời chúng ta nếu thiếu ánh sáng thiệt hại sẽ không thể nào lường được vì nếu ánh sáng nơi chúng ta chỉ là bóng tối thì tối biết chừng nào! Ánh sáng Phúc Âm đã đến với quý vị hôm nay, quý vị tiếp nhận hay khước từ? Hãy nhớ rằng, nếu chúng ta quay lưng lại với ánh sáng, trước mặt chúng ta sẽ chỉ là bóng tối. Còn nếu hướng về ánh sáng và bước về hướng ánh sáng, chúng ta sẽ càng ngày càng được soi sáng. Quý vị đang hướng về ánh sáng hay đang quay lưng lại với ánh sáng?

Chúa Giê-xu dạy: “Ta là ánh sáng của thế gian. Người nào theo

Ta sẽ không đi trong bóng tối nhưng có ánh sáng sống.” Ánh sáng sống là ánh sáng đem lại sự sống. Đến với Chúa chúng ta chẳng những được soi sáng nhưng cũng kinh nghiệm sự sống mới trong Ngài để rồi chính chúng ta cũng tỏa rạng ánh sáng cho thế giới đầy bóng tối.

Có người đã nói: “Thà thấp lên một ngọn nến hơn là ngòi mà nguyên rửa bóng tối.” Hơn cả việc thấp lên một ngọn nến, hãy đến với Chúa Giê-xu để được thấp sáng và tỏa rạng ánh sáng mẫu nhiệm của Ngài cho nhân thế. Nếu ai cũng làm như vậy thế giới này sẽ không còn bóng tối nữa!

Mục sư Nguyễn Thi

Khác Biệt Giữa Nam Và Nữ Trong Vấn Đề Đối Thoại

Có hai vợ chồng kia rất cân xứng với nhau về tính tình, tuổi tác và học vấn. Tuy nhiên có một điều khiến hai vợ chồng dễ phiền giận nhau, đó là cách nói và cách hiểu của hai người. Người vợ thì đơn sơ, chồng nói gì thì hiểu y như vậy chứ không bèn nhạy để có thể hiểu thêm những ẩn ý hay gợi ý của chồng, vì thế người chồng nhiều khi phiền vì vợ không đoán được ý mình.

Người chồng thì ngược lại, rất là bèn nhạy và tinh ý. Mỗi khi vợ nói điều gì anh thường hiểu xa hơn và vì thế đoán được ý vợ muốn nói. Có khi anh đoán đúng nhưng cũng nhiều lúc đoán sai nên vợ anh không thích cho lắm. Nhiều khi, trước cùng một nan đề nhưng hai vợ chồng có hai cái nhìn khác nhau,

hai cách suy nghĩ khác nhau, từ đó đưa đến những phản ứng và ý kiến trái ngược nhau và đối thoại giữa hai người trở thành nan đề.

Để đối thoại giữa vợ chồng được tốt đẹp, chúng ta không những cần ý thức tầm quan trọng của lời nói, cách nói và cách lắng nghe, nhưng cũng cần biết mình và người bạn đời có những khác biệt gì trong cách suy nghĩ và cách biểu lộ điều mình suy nghĩ. Nguyên tắc Kinh Thánh dạy về cách cư xử với người chung quanh là, chúng ta phải yêu thương nhau thật lòng, phải hiệp một và hòa thuận với nhau; vui với kẻ vui, khóc với kẻ khóc, phải tôn trọng nhau, chiều nhau và tiếp nhận nhau như Chúa đã tiếp nhận chúng ta. Để có thể thực hành Lời Chúa dạy và sống với nhau trong yêu thương, hiệp một, chúng ta cần biết mình và người bạn đời có những khác biệt gì trong cách nói năng cũng như cách biểu lộ tư tưởng và cảm xúc.

Chúa ban cho chúng ta mỗi người một tính khác nhau. Có người tính cởi mở, lúc nào cũng nói cười vui vẻ, có chuyện vui buồn người chung quanh biết ngay; nhưng có người thì kín đáo hơn, việc gì cũng suy nghĩ kỹ càng, chờ đúng lúc hay có ai hỏi đến mới nói. Người có tính bộc trực và nói nhiều thì lại mau quên, người hay nổi giận thì thường không giận lâu. Người ít nói thì nhớ dai, ít giận thì thường giận lâu. Có người khi có chuyện gì không thể giữ trong lòng nhưng phải nói ra, lắm khi chưa ai hỏi đã tuôn ra hết. Ngược lại, có người chuyện gì cũng che giấu, không muốn cho ai biết, nếu có ai hỏi cũng úp mở chứ không nói hết. Sự khác biệt trong cá tính mỗi người là điều chúng ta cần quan sát

và ghi nhận, để hiểu người bạn đời và tế nhị trong cách đối thoại để không hiểu lầm hay phiền giận nhau.

Nếu là người có gia đình, có lẽ quý vị đã thấy rằng nam và nữ có nhiều điều khác nhau. Những khác biệt này nằm trong chương trình của Đức Chúa Trời, là Đấng Tạo Hóa. Chúa tạo dựng người nam và người nữ khác nhau, để trong hôn nhân vợ chồng bổ khuyết cho nhau và giúp nhau trở nên trọn vẹn. Điều đáng tiếc là vì không biết rõ nhau và không hiểu mục đích của Chúa, vợ chồng thường để những khác biệt đó gây khó khăn và xung đột thay vì mang lại sự đầy đủ và trọn vẹn cho cả hai. Ngoài sự khác biệt về thể xác và những cá tính căn bản, các nhà tâm lý học cho biết, nam và nữ còn khác nhau trong nhiều vấn đề, đặc biệt là trong cách suy nghĩ và cách diễn đạt những điều mình suy nghĩ. Dĩ nhiên bao giờ cũng có trường hợp ngoại lệ, nhưng đây là những nhận xét chung. Chúng ta cần biết những khác biệt này để hiểu và thông cảm với người phối ngẫu hơn.

Theo sự nghiên cứu và quan sát của một số các nhà tâm lý học, trong cách đối thoại, phái nam và phái nữ có những khác biệt như sau:

1. Phái nữ thường sống nhiều về tình cảm và cảm xúc, phái nam sống theo lý trí nhiều hơn. Vì thế các bà dễ buồn dễ khóc, còn các ông có vẻ như khô khan, không tình cảm.

2. Khi nói, các bà thường dùng ngôn từ để diễn đạt cảm xúc, còn các ông dùng ngôn từ để diễn đạt tư tưởng và chia sẻ thông tin.

3. Khi nghe, các bà không chỉ nghe lời nói và cách nói nhưng cũng để ý đến những yếu tố liên quan đến cảm xúc. Các ông chỉ nghe để tiếp thu tin tức hay dữ kiện chứ không để ý đến cảm xúc.

4. Các bà thường tự ái và dễ động lòng hơn các ông, ai nói gì các bà cũng nghĩ là nói mình, đụng chạm đến mình. Các ông ít tự ái hơn nên không nghĩ là người ta nói mình, vì thế lời nói của người khác ít đụng đến các ông. Một bằng chứng về điều này là khi nghe một bài giảng Kinh Thánh, các bà thường dễ cảm động và muốn làm theo Lời Chúa để sửa đổi những sai sót của mình hơn là các ông.

5. Các bà thường để ý đến tiểu tiết và những gì cụ thể, các ông thì chú ý đến nguyên tắc chung và những điều có tính cách trừu tượng như tư tưởng, triết thuyết, v.v...

6. Tâm trí các ông giống như cái tủ đựng hồ sơ, khi gặp nan đề các ông đem cất vào đó, chờ khi nào thuận tiện hay có thì giờ mới đem ra giải quyết. Tâm trí các bà thì ngược lại, giống như cái computer, khi có vấn đề gì, tâm trí các bà làm việc không ngừng cho đến khi nào nan đề được giải quyết mới thôi. Đây là lý do khiến các bà khi có chuyện lo nghĩ thì hay bị mất ngủ; trong khi đó các ông, dù nan đề lớn bao nhiêu vẫn có thể ngủ dễ dàng.

7. Khi có chuyện không hay xảy ra, các bà thường cảm thấy khó chịu và ân hận, nghĩ đó là lỗi của mình. Các ông thì phản ứng trước những chuyện không hay bằng sự bực bội và tức giận.

8. Các ông thường giữ vững lập trường, một khi đã nói ra không muốn thay đổi, các bà thì hay thay đổi.

9. Các ông thường hay quên những gì đã nói hay đã nghe, các bà thì nhớ kỹ và nhớ lâu.

10. Các bà thường tham dự vào việc của người trong xóm, trong cộng đồng, nhà thờ, trường học. Các ông thích đứng ngoài quan sát, bàn bạc và thẩm định vấn đề.

11. Các bà nói nhiều vì muốn bày tỏ điều mình suy nghĩ bằng lời nói. Các ông ít nói vì không có nhu cầu biểu lộ ra những gì mình đang suy nghĩ.

12. Các bà không che giấu cảm tình hay cảm xúc nhưng biểu lộ ra cách dễ dàng; các ông thường che giấu, không để lộ cảm tình hay cảm xúc, ngoại trừ những cảm xúc giận dữ hay bực bội.

13. Các bà thường vừa suy nghĩ vừa nói ra những gì mình nghĩ. Các ông thì suy nghĩ và nói thầm trong trí. Vì thế khi đã nêu ý kiến, các bà tiếp tục đổi ý; các ông khi nêu ý kiến, đó là điều các ông đã quyết định vì thế không muốn thay đổi nữa.

14. Các bà thường mềm mại, khi có lỗi sẵn sàng nhận lỗi và sửa đổi. Các ông thường bực tức khi biết mình có lỗi và ít muốn nhận lỗi.

15. Các bà hay nói lòng vòng, các ông đi thẳng vào vấn đề. Các bà nói dài dòng, các ông nói vắn tắt.

16. Phái nữ có tài ăn nói hơn phái nam, các bà thường nói giỏi và nói hay hơn các ông.

17. Các bà có thể làm hai ba việc cùng một lúc. Ví dụ vừa nói điện thoại, vừa trông con, nấu ăn, rửa chén. Hầu hết các ông chỉ có thể chú ý vào một việc, không thể làm hai ba việc một lúc. Vì thế, khi chồng đang bận công việc gì, các bà không nên đem chuyện

quan trọng ra nói vì lúc đó chồng sẽ không chú ý nghe.

18. Các ông thích ngồi lại với nhau để kể kể những thành tích của mình hoặc để hoàn thành một công tác nào đó. Các bà thì thích ngồi lại chia sẻ tâm tình để xây dựng tình thân thương, tạo mối quan hệ tốt đẹp với người chung quanh.

19. Các bà thường nghĩ rằng khi mình nói đi nói lại nhiều lần về một vấn đề thì chồng sẽ nghe rõ và không quên, trong khi đó các ông rất khó chịu khi vợ nói nhiều lần, và cho là vợ có tính hay cầu nhàu.

20. Các bà cần nói và mong được chồng lắng nghe, các ông hầu hết không cần nói mà cũng không thích chú ý nghe.

Đó là một số khác biệt tổng quát nhưng rất là căn bản, giữa nam và nữ trong cách nói năng, cách biểu lộ tư tưởng và cảm xúc. Chúng tôi ước mong quý vị đã nhìn thấy những khác biệt giữa mình và người bạn đời, và cũng hiểu được tại sao người đó có những cách nói và cách biểu lộ cảm xúc mà mình không hiểu được. Không những ý thức khác biệt, chúng ta cũng cần chấp nhận những khác biệt đó và thay đổi cách đối thoại của chính mình, để mối tương quan giữa vợ chồng được tốt đẹp hơn. Không gì đau khổ cho bằng một người có gia đình mà vẫn cô đơn vì người phối ngẫu không hiểu và không thông cảm. Lời Chúa trong Kinh Thánh dạy: “Phải hết sức khiêm nhường, nhu mì và kiên nhẫn, lấy tình yêu thương chịu đựng lẫn nhau” (Thư Ê-phê-sô 4:2). Và: “Hãy tiếp nhận nhau như Chúa Cứu Thế đã tiếp nhận anh chị em, để Đức Chúa Trời được vinh quang” (Thư Rô-ma 15:7). Cầu xin Chúa giúp chúng ta có đủ sức làm theo Lời Chúa dạy.

**Kính mời quý vị đón nghe
Chương Trình Phát Thanh
Tin Lành hằng tuần:**

• **Chúa Nhật**

- 8:00 am & 8:00 pm:
1430 AM, Bay Area

• **Thứ Hai**

- 9:30 pm: Dallas

• **Thứ Ba**

- 5:30 am: 106.3 FM, Nam California
- 8:30 pm: 1440 AM, Orlando

• **Thứ Tư**

- 7:00 pm: Seattle
- 8:30 pm: 106.3 FM
Nam California

• **Thứ Năm**

- 2:30 pm: 1480 AM
Nam California
- 2:30 pm: 900 AM, Houston
- 4:00 pm: 92 FM, Atlanta
- 4:30 pm: 880 AM, Houston
- 6:00 pm:
1110 AM, Sacramento
- 7:45 pm: 97.3 FM San Diego

• **Thứ Sáu**

- 2:30 pm: 106.3 FM
Nam California
- 6:30 pm: 1430 AM, San Jose
- 10:30 pm: 1480 AM
Nam California

• **Thứ Bảy**

- 2:00 pm: Washington, D.C.
- 6:30 pm: 106.3 FM (mỗi hai tuần), Nam California
- 7:30 pm: 97.3 FM, San Diego

**Chương Trình Phát Thanh Tin
Lành**

**PO Box 2468
Fullerton, California 92837
(714) 533-2278
radio@tinlanh.org
<http://www.tinlanh.org>**